

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 535

Phẩm 29: THÍ ĐĂNG (4)

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát thường nên tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa như thế. Do Bồ thí ba-la-mật-đa này nên từ lúc phát tâm cho đến được rốt ráo, không bị rơi vào nẻo ác, nghèo hèn, biên địa; vì muốn lợi ích an vui cho các hữu tình nên phần nhiều sinh vào cõi người, làm vua Chuyển luân, giàu sang tự tại, được nhiều điều lợi ích. Vì sao? Vì theo oai lực của hạt giống nên mới cảm quả như vậy. Nghĩa là Bồ-tát kia làm vua Chuyển luân, thấy người đến xin liền suy nghĩ: “Ta nhờ làm việc gì mà ở trong vòng sinh tử được làm vua Chuyển luân? Ta há không làm lợi ích cho các hữu tình sao. Ở trong sinh tử, hưởng quả báo tốt này, không làm việc gì khác.” Nghĩ như thế rồi, bảo những người đến xin: “Tùy theo nhu cầu của các người, các thứ của báu, ta đều thí cho. Khi các người lấy vật xem như lấy vật của mình, đừng nghĩ của người khác. Vì sao? Ta vì các người nên được an vui mà thọ thân này, chứa nhóm của cải, nên của cải này là của các người, tùy ý lấy, tùy ý thọ dụng hay cho người khác dùng, chớ có ngại ngùng.”

Khi Đại Bồ-tát này sinh tâm thương xót các hữu tình như vậy, mau được viên mãn tâm đại Bi không phân biệt. Nhờ tâm đại Bi này mau viên mãn nên tuy thường làm lợi ích an vui cho vô lượng hữu tình nhưng đối với hữu tình hoàn toàn vô sở đắc và cũng vô sở đắc kết quả thù thắng đạt được. Nên biết một cách như thật, chỉ do lời nói thế tục lập ra nhiều thứ lợi ích an vui cho hữu tình. Lại biết một cách như thật, sự việc lập ra đều giống như tiếng vang, như ảnh tượng, tuy hiện ra giống như có nhưng không chân thật. Vì vậy nên đối với các pháp đều vô sở đắc.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát thường nên tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa như vậy. Nghĩa là đối với hữu tình không có sự luyến tiếc, cho đến có thể bố thí xương thịt của mình, huống là không thể xả bỏ các của cải bên ngoài, đó là các của cải để nhiếp hóa hữu tình làm cho mau được giải thoát sinh, già, bệnh, chết.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, những của cải nào dùng để nhiếp hóa hữu tình làm cho họ mau giải thoát sinh, già, bệnh, chết?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Dùng của cải sắp có, đó là tu Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc trụ pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; hoặc trụ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; hoặc tu Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; hoặc tu bốn Tịch lục, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc tu bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; hoặc tu pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; hoặc tu bậc Tịnh quán cho đến bậc Pháp vân; hoặc tu tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc tu năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc tu mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc tu đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; hoặc tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; hoặc tu trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc tu chứng đắc quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề; hoặc hành hạnh Đại Bồ-tát; hoặc tu

chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết, các của cải thiện pháp như thế nhiếp hóa hữu tình, làm cho mau được giải thoát sinh, già, bệnh, chết. Các Đại Bồ-tát thường dùng các thứ của cải như thế làm phương tiện thiện xảo nhiếp hóa hữu tình, làm cho mau được giải thoát các khổ sinh, già, bệnh, chết.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật-đa, tự mình hành Bồ thí ba-la-mật-đa, khuyên các hữu tình hành bồ thí; nếu thấy hữu tình hủy phá tịnh giới thì nên sinh tâm thương xót, khuyên bảo họ: “Các người phải nên thọ trì tịnh giới, ta sẽ cho các người các thứ của cải, các người từ nay không bị thiếu thốn. Các người vì của cải sinh nhai nên mới hủy phá tịnh giới, gây các nghiệp ác. Nay ta sẽ tùy theo sự thiếu thốn của cải của người mà cung cấp đầy đủ. Các người an trụ giới luật thanh tịnh dần dần sẽ vượt qua cảnh khổ, nương pháp ba thừa, tùy chỗ thích ứng, thoát khổ sinh tử, được vui Niết-bàn.”

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này an trụ vào Bồ thí ba-la-mật-đa, tự mình thọ trì tịnh giới, cũng khuyên người khác thọ trì tịnh giới, thường khen ngợi pháp thọ trì tịnh giới, vui mừng khen ngợi người thọ trì tịnh giới.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa khuyên các hữu tình an trụ vào tịnh giới, thoát khổ sinh tử, được an vui Niết-bàn.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ vào Bồ thí ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình sân giận lẫn nhau, sinh tâm thương xót, khuyên bảo họ: “Nguyên nhân nào mà các người lại sân giận với nhau? Các người nếu vì sự thiếu thốn mà cùng nhau tạo các ác nghiệp thì nên đến ta mà xin, đừng có ngại ngùng. Tùy theo nhu cầu của các người, ta sẽ san sẻ thí cho. Các người không nên sân giận với nhau mà nên tu an nhẫn, cùng phát Từ tâm.”

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này an trụ vào Bồ thí ba-la-mật-đa, khuyên các hữu tình tu an nhẫn rồi muốn làm cho họ vững chắc, lại khuyên họ: “Nhân duyên sân giận hoàn toàn không nhất định, không có thật đều từ hư vọng phân biệt khởi ra, vì tất cả pháp bản tánh không. Nguyên nhân nào các người đối với pháp không thật mà vọng sinh sân giận, lại làm tổn hại nhau? Các người đừng vì nhân hư vọng phân biệt mà sân giận nhau, tạo ra các nghiệp ác phải đọa vào địa ngục, bàng sinh, quỷ giới và chỗ xấu ác, chịu các sự khổ nặng nề. Sự khổ ấy thật là khốc liệt, mạnh mẽ, cắt hại thân tâm, vô cùng đau đớn. Các người đừng chấp vào việc chằng phải thật, vọng tưởng sân giận nhau tạo ra các nghiệp ác. Do nghiệp tội này, thọ thân người hạ liệt còn khó có thể được, huống là sinh lên cõi trời, hoặc cõi người, gặp Phật nghe pháp, hết lòng tin thọ, như lời dạy mà tu hành. Các người nên biết, thân này khó được, Phật ra đời khó gặp, phát sinh niềm tin lại khó, nghe pháp thọ trì lại càng khó hơn. Ngày nay các người đã đầy đủ sự kiện này, đừng vì sân giận mà đánh mất thời cơ tốt đẹp. Nếu mất thời cơ thì khó tìm lại được. Vậy nên các người đối với các hữu tình đừng sinh sân giận, phải tu an nhẫn.”

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này an trụ Bồ thí ba-la-mật-đa, tự mình hành an nhẫn, cũng khuyên người khác hành an nhẫn, thường tự mình khen ngợi pháp hành an nhẫn, vui mừng khen ngợi người hành an nhẫn.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật-đa, khuyên các hữu tình tu hành an nhẫn. Các loài hữu tình do sự tuần tự này lần hồi nương vào ba thừa mà được giải thoát.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật-đa, thấy các hữu

tình thân tâm biếng nhác, sinh lòng thương xót, khuyên bảo họ: “Nguyên nhân nào các người không siêng năng tinh tấn tu các thiện pháp, lại sinh biếng nhác?” Người kia trả lời: “Bởi vì chúng tôi thiếu thốn của cải nên đối với thiện pháp không siêng năng tu được.” Bồ-tát bảo: “Ta sẽ cho các người của cải để được đầy đủ, không bị thiếu thốn. Các người nên siêng năng tu Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã.”

Khi được Bồ-tát bố thí của cải rồi, các hữu tình này không còn thiếu thốn, thân tâm phấn khởi, tinh tấn tu các thiện pháp mau được viên mãn. Hữu tình này nhờ thiện pháp được viên mãn nên tuần tự phát sinh các pháp vô lậu. Nhờ pháp vô lậu nên có người chứng quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, hoặc có người chứng quả Độc giác Bồ-đề, hoặc nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, tuần tự tu các địa vị của Bồ-tát, chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này an trụ Bố thí ba-la-mật-đa, tự mình hành tinh tấn, cũng khuyên người khác hành tinh tấn, thường tự mình khen ngợi pháp hành tinh tấn, vui mừng khen ngợi người hành tinh tấn.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ Bố thí ba-la-mật-đa, giáo hóa các hữu tình xa lìa sự biếng nhác, tu các thiện pháp mau được giải thoát.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ Bố thí ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình thân tâm tán loạn, sinh lòng thương xót, khuyên bảo họ: “Nguyên nhân nào các người không tu tĩnh lự để bị tán loạn thất niệm, luân hồi sinh tử?” Người ấy trả lời: “Chúng tôi do thiếu thốn của cải nên đối với tĩnh lự không tu tập được.” Bồ-tát bảo rằng: “Ta sẽ bố thí cho các người của cải để được đầy đủ, không bị thiếu thốn. Từ nay các người không nên khởi tâm hư vọng phân biệt, chạy theo tìm tòi các thứ bên trong bên ngoài làm rối loạn tâm mình.”

Khi các hữu tình này được Bồ-tát bố thí của cải rồi, không còn bị thiếu thốn, liền đoạn trừ hư vọng phân biệt, tìm tòi dục ác, nhập Sơ tĩnh lự, tuần tự nhập vào các Tĩnh lự thứ hai, thứ ba, thứ tư. Nương vào các tĩnh lự làm phát sinh Từ, Bi, Hỷ, Xả là bốn Tĩnh lự vô lượng làm chỗ y chỉ, lại tuần tự nhập vào bốn Định vô sắc. Tĩnh lự, Vô lượng, Vô sắc điều phục tâm cho thuần thực rồi tu bốn Niệm trụ, tuần tự cho đến tám chi Thánh đạo, do vậy, lại có thể làm phát sinh các pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện... đều làm cho đủ, tùy theo căn cơ đều đắc quả Ba thừa.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này an trụ Bố thí ba-la-mật-đa, tự mình tu tĩnh lự, cũng khuyên người khác tu tĩnh lự, thường tự mình khen ngợi pháp tu tĩnh lự, vui mừng khen ngợi người tu tĩnh lự.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ Bố thí ba-la-mật-đa, khuyên các hữu tình xa lìa tán loạn, tu các tĩnh lự được lợi ích lớn.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ Bố thí ba-la-mật-đa thấy các hữu tình ngu si điên đảo, vô cùng thương xót, khuyên bảo họ: “Vì nguyên nhân nào các người không tu Bát-nhã, ngu si điên đảo luân hồi sinh tử?” Người ấy trả lời rằng: “Chúng tôi do thiếu thốn của cải nên đối với Bát-nhã không thể tu tập.” Bồ-tát bảo rằng: “Ta sẽ bố thí của cải cho các người để được đầy đủ, không bị thiếu thốn. Các người nên nhận lấy rồi, trước tu Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự được viên mãn rồi, nên quán sát kỹ thật tướng của các pháp, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nghĩa là hiện tại nên quán sát kỹ xem có chút pháp nào có thể nắm bắt chăng? Đó là ngã, hữu tình... nói rộng cho đến cái biết, cái thấy, có thể nắm bắt chăng? Sắc cho đến thức; nhãn xứ cho đến ý xứ; sắc xứ cho đến pháp xứ; nhãn giới cho đến ý giới; nhãn thức giới cho

đến ý thức giới; nhãn xúc cho đến ý xúc; các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; địa giới cho đến thức giới; nhân duyên cho đến tăng thượng duyên; các pháp do duyên sinh ra; vô minh cho đến lão tử; cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc; Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng tâm, bốn Định vô sắc; pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; bậc Tịnh quán cho đến Như Lai; bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân, tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa, năm loại mắt, sáu phép thần thông, mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp, pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề; tất cả hạnh Đại Bồ-tát, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, xét kỹ mỗi một pháp đều có thể nắm bắt chăng?”

Các hữu tình kia đã được của cải, khỏi bị thiếu thốn, y theo lời Bồ-tát dạy, trước hết tu Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự được viên mãn, rồi lại quán sát kỹ thật tướng các pháp tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Khi quán sát kỹ như trước đã nói, thật tánh các pháp, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì chẳng thể nắm bắt được nên không chấp trước. Vì không chấp trước nên không thấy chút pháp nào có sinh, có diệt, có nhiễm, có tịnh. Khi người kia đối với các pháp vô sở đắc thì đối với tất cả chỗ không sinh phân biệt. Nghĩa là không phân biệt đây là địa ngục, bàng sinh, quỷ giới, A-tổ-lạc, Trời, Người; cũng không phân biệt trì giới, phá giới; cũng không phân biệt phàm phu, Thánh giả; cũng không phân biệt đây là Dự lưu cho đến đây là Bồ-tát, chư Phật; cũng không phân biệt hữu vi, vô vi... Người kia do không phân biệt như thế nên tùy theo căn cơ tuần tự chứng đắc quả Thánh của Ba thừa.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này an trụ Bồ thí ba-la-mật-đa, tự mình tu Bát-nhã, cũng khuyên người khác tu Bát-nhã, thường tự mình khen ngợi pháp tu Bát-nhã, vui mừng khen ngợi người tu Bát-nhã.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật-đa, khuyên các hữu tình siêng tu Bát-nhã, làm cho họ được an vui thù thắng hoàn toàn.

Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật-đa, tự mình hành Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng khuyên người khác hành Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa rồi, lại thấy hữu tình luân chuyển trong các đường, chịu khổ sinh tử, chưa được giải thoát. Bồ-tát vì muốn làm cho họ giải thoát khổ sinh tử nên trước dùng các thứ của cải cứu giúp, sau đó bằng phương tiện thiện xảo dùng các pháp vô lậu xuất thế mà giáo hóa họ.

Các hữu tình kia đã được của cải, không còn thiếu thốn, thân tâm mạnh mẽ, có thể an trụ pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; có thể an trụ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; an trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; có thể tu bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; có thể tu bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; có thể tu pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; có thể tu tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; có thể tu bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai; có thể tu bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; có thể tu tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; có thể tu năm loại mắt, sáu phép thần thông; có thể tu mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; có thể tu đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả;

có thể tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; có thể tu trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; có thể tu vô lượng, vô biên các Phật pháp khác. Các hữu tình kia do được pháp vô lậu nhiếp thọ nên giải thoát sinh tử, được vui Niết-bàn.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát này an trụ Bồ thí ba-la-mật-đa, tự mình hành các pháp vô lậu thù thắng, cũng khuyên người khác hành các pháp vô lậu thù thắng thường tự mình khen ngợi pháp hành các pháp vô lậu thù thắng, vui mừng khen ngợi người hành các pháp vô lậu thù thắng.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật-đa, dùng pháp vô lậu nhiếp hóa hữu tình, khiến thoát sinh tử, được vui Niết-bàn. Lại nữa này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ Bồ thí ba-la-mật-đa, thấy các hữu tình không nơi nương tựa, chịu nhiều khổ não, thiếu thốn của cải, vô cùng thương xót, an ủi họ: “Ta có thể vì các người làm chỗ nương tựa cho các người được giải thoát các việc khổ não. Các người cần y phục, thực phẩm và các tài vật khác, đều tùy ý xin, ta sẽ cung cấp tùy theo sở thích để các người được lợi ích an vui lâu dài. Khi các người nhận vật của ta bồ thí, xem như lấy của mình, chớ tưởng của người khác. Vì sao? Vì ta ở trong thời gian dài chứa nhóm tài vật cũng vì muốn cho các người được lợi ích. Ngày nay các người dùng tâm vô ngại đối với tài vật này tùy ý nhận lấy. Lấy rồi, trước nên tùy ý mình thọ dụng, tu các việc lành, sau đem vật này thí cho các hữu tình, cũng làm cho họ tu theo điều thiện. Nghĩa là làm cho họ tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; cũng làm cho an trụ pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; cũng làm cho an trụ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cũng làm cho an trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; cũng làm cho tu hành ba mươi bảy pháp phần Bồ-đề; cũng làm cho tu hành bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cũng làm cho tu hành ba pháp môn giải thoát; cũng làm cho tu hành tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; cũng làm cho tu hành bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai; cũng làm cho tu hành bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; cũng làm cho tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cũng làm cho tu hành năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng làm cho tu hành mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; cũng làm cho tu hành đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; cũng làm cho tu hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng làm cho tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng làm cho tu hành vô lượng, vô biên các Phật pháp khác.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát này giáo hóa các hữu tình như thế rồi, tùy theo căn cơ của họ, dạy họ tu tập các pháp vô lậu, trụ quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, cho đến trụ quả Độc giác Bồ-đề, hoặc trụ quả vị Giác ngộ cao tột.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa dùng phương tiện thiện xảo đem lại sự thành tựu cho hữu tình, cũng làm cho được giải thoát đường ác sinh tử, tùy cơ chứng đắc Niết-bàn của Ba thừa.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, làm thế nào Đại Bồ-tát tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa và các đạo đại Bồ-đề của Bồ-tát, dùng phương tiện thiện xảo đem lại sự thành tựu cho hữu tình?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Có Đại Bồ-tát khi tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa, dùng phương tiện thiện xảo thấy các hữu tình bị thiếu thốn tài vật, phiền não đầy đầy, không tu thiện được, Bồ-tát thương xót bảo rằng: “Nếu các người vì sự thiếu thốn tài vật, không tu thiện được thì ta sẽ cung cấp tài vật cho các người. Các người chớ sinh nghiệp ác phiền não, nên chân

chánh tu học các thiện pháp bố thí... ”

Đại Bồ-tát này an trụ Tịnh giới ba-la-mật-đa, tùy cơ giáo hóa các loài hữu tình: Người có tham lam, dạy tu bố thí, đối với thân mạng, tài vật không luyến tiếc. Người có phá giới dạy tu tịnh giới, nên chân chánh thọ trì mười nẻo nghiệp thiện; an trụ luật nghi giới, không phá, không hủy, không ướ, không tạp, cũng không chấp giữ. Người có sân giận dạy tu an nhẫn, dù bị hủy nhục, gia hại, tâm không biến đổi. Người có lưỡi biếng dạy tu tinh tấn, tu các pháp lành như chữa đầu cháy đầu. Người có tán loạn dạy tu tĩnh lự, tâm thường vắng lặng, lìa các loạn động. Người có ngu si dạy tu diệu tuệ. Người chấp trước pháp dạy quán pháp không. Đối với các công đức khác, người nào còn thiếu sót dạy họ siêng năng tinh tấn tu bồi những công đức ấy.

Như vậy này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trụ Tịnh giới ba-la-mật-đa, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, dùng phương tiện thiện xảo, hoặc làm cho họ giải thoát khổ của các đường ác hoặc làm cho họ chứng đắc Niết-bàn của ba thừa.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát nào tu hành bốn Ba-la-mật-đa còn lại và các đạo đại Bồ-đề của Bồ-tát, tất cả đều dùng phương tiện thiện xảo, dùng tất cả pháp thiện đem lại sự thành tựu cho hữu tình hoặc làm cho họ giải thoát khổ của các đường ác, làm cho họ chứng đắc Niết-bàn của ba thừa, tất cả nói đủ như bố thí ở trên.

M